

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST

Ngày 11 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Ông Lương Đình Chung

Bà Phạm Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Công Đ (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 20 tháng 6 năm 1995 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 381, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Trần Thị Y, sinh năm 1972, hiện đang chấp hành án tại trại tạm giam Phú Sơn, tỉnh Thái Nguyên; vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án số 146/2018/HS-ST ngày 06/9/2018, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 02/01/2020, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/5/2013 bị Công an huyện Cao Lộc xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/4/2021 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Kiều L, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 30/30A đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Hoàng Doãn C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, tại khu vực khách sạn D, đường N, phường Đ, thành phố L, Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Phạm Công Đ đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay Phạm Công Đ đang cầm 01 chiếc bánh gato, bên trong bánh cất giấu 01 túi nilon màu trắng (kích thước 04cm x 5,5cm) bên trong có 03 (ba) túi nilon màu trắng (cùng kích thước 2,5cm x 2,5cm) chứa chất tinh thể màu trắng. Phạm Công Đ khai nhận là ma túy "ke" đang mang đi bán cho khách. Ngoài ra còn thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri: 353109118839143; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, số Imei: 359407089472793; 01 (một) ví giả da màu đen (kích thước 2,5cm x 10cm x 20cm); số tiền 1.255.000đ (một triệu hai trăm năm mươi năm nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen, biển kiểm soát 12D1-30245, Công an thành phố Lạng Sơn đưa Phạm Công Đ và tang vật về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Công Đ, thu giữ: Trên bàn trong phòng ngủ đầu tiên phía bên phải cạnh cửa ra vào 01 (một) bình thủy tinh có gắn vòi hút nhựa; trong phòng ngủ bên phải cửa ra vào 01 (một) ví giả da màu đỏ (kích thước 7,5cm x 11,5cm), đựng 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 0,4cm x 0,7cm) chứa 20 viên nén màu hồng và 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 04cm x 06cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng để trong ngăn tủ nhựa; trong phòng ngủ bên trái cạnh cửa ra vào: 01 (một) hộp giấy màu đen (kích thước 12cm x 20cm) bên trong có 01 (một) cân tiểu li điện tử; 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 2,5cm x 03cm đặt trên quạt nước.

Tại Kết luận giám định số 168 ngày 30/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định:

Phong bì kí hiệu 01: chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 2,240 gam (đã trừ bì);

Phong bì kí hiệu 02: 20 (hai mươi) viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,897 gam (đã trừ bì); chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine là 6,123 gam.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKS, ngày 21/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Công Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Công Đ khai nhận: Tháng 01/2020, sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo trở về địa phương, thỉnh thoảng có sử dụng ma túy. Tháng 4/2021, bị cáo nảy sinh ý định mua ma

túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 22/4/2021, bị cáo mua 5.000.000 đồng ma túy với một nam thanh niên tên T được 03 (ba) chỉ ma túy "ke", 20 viên ma túy ngựa, khoảng 04 gam ma túy đá, sau đó bị cáo đem về nhà cất giấu. Sáng ngày 29/4/2021, bị cáo mang 03 (ba) chỉ ma túy "ke" đi đến thành phố L, khoảng 15 giờ cùng ngày có 01 người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) gọi điện từ số điện thoại 0877647102 đến số điện thoại 0326311258 của bị cáo hỏi 03 (ba) chỉ ma túy "ke" và 15 viên ma túy "kẹo". Bị cáo nói có 03 chỉ ma túy "ke", giá 2.000.000 đồng/chỉ, người phụ nữ đồng ý mua và hẹn bị cáo mang ma túy đến khu vực khách sạn D để giao dịch. Trên đường đi, bị cáo mua một chiếc bánh gato, bị cáo cất giấu túi nilon đựng 03 chỉ ma túy "ke" vào bên trong chiếc bánh rồi mang đến khu vực khách sạn D để bán cho khách bị Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Kiều L tại phiên tòa khai: Chị là chị gái ruột của Phạm Công Đ, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen, biển kiểm soát 12D1-30245 bị thu giữ do chị mua trả góp, cho Phạm Công Đ đứng tên. Do Phạm Công Đ không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên chị là người hàng tháng trả tiền cho Ngân hàng, hiện nay còn 4 tháng phải đóng tiền trả góp. Ngày 29/4/2021, Phạm Công Đ sử dụng chiếc xe moto trên để làm phương tiện đi bán ma túy chị không biết, chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho Phạm Công Đ.

Người chứng kiến ông Hoàng Doãn C, quá trình điều tra khai: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, khi ông đang đứng đón bạn ở khu vực sân khách sạn D thì thấy lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra một người nam thanh niên tay phải người thanh niên cầm 01 (một) hộp bánh. Ông lại gần xem thì được lực lượng Công an mời chứng kiến việc kiểm tra một nam thanh niên, qua kiểm tra phát hiện trong hộp bánh nam thanh niên đang cầm có 01 (một) túi nilon bên trong có 03 (ba) túi nilon cùng kích thước đều chứa chất tinh thể màu trắng. Nam thanh niên khai họ tên là Phạm Công Đ, sinh năm 1995, trú tại: Số 381, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Phạm Công Đ khai đang mang ma túy "ke" 03 (ba) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng đi bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Công Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Công Đ mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có điều kiện thi hành.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị tịch thu để

tiêu hủy: 02 (hai) phong bì đựng mẫu vật sau giám định (là chất ma túy); 01 (một) hộp giấy màu đen kích thước 12cm x 20cm; 01 (một) bình thủy tinh có gắn vòi hút nhựa; 01 (một) vỏ hộp nhựa màu trắng, kích thước 07cm x 07cm x 7,5cm; 01 (một) ví giả da màu đen kích thước 2,5cm x 10cm x 20cm; 01 (một) ví giả da màu đỏ kích thước 7,5cm x 11,5cm; 01 (một) cân tiểu li điện tử; 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 1,5cm x 02cm. Tịch thu để hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, số Imei: 359407089472793. Trả lại cho bị cáo gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri: 353109118839143; số tiền 1.255.000đ (một triệu hai trăm năm mươi năm nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen, biển kiểm soát 12D1-302.45; số khung RLHJA3924LY004971; số máy: JA39E-2004363 (xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Công Đ thừa nhận toàn bộ số ma túy bị thu giữ là của bị cáo mua về bán để kiếm lời bất chính. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Công Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, nền kinh tế của đất nước, hành vi đó gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi mua bán chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định

của pháp luật.

[4] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên cần xem xét những yếu tố liên quan đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các yếu tố khác có liên quan của bị cáo, trên cơ sở xem xét lời đề nghị, luận tội của Viện kiểm sát.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự đã được xóa; có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Công Đ có 01 (một) tiền án, ngày 06/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/01/2020, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 15/6/2021, bị cáo Phạm Công Đ không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 (hai) phong bì đựng mẫu vật sau giám định (là chất ma túy) vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) hộp giấy màu đen kích thước 12cm x 20cm; 01 (một) bình thủy tinh có gắn vòi hút nhựa; 01 (một) vỏ hộp nhựa màu trắng, kích thước 07cm x 07cm x 7,5cm; 01 (một) ví giả da màu đen kích thước 2,5cm x 10cm x 20cm; 01 (một) ví giả da màu đỏ kích thước 7,5cm x 11,5cm; 01 (một) cân tiểu li điện tử; 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 1,5cm x 02cm, là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[11] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, số Imei: 359407089472793 (máy cũ đã qua sử dụng), xác định liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu để hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri: 353109118839143 (máy cũ đã qua sử dụng) và 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định là số tiền số tiền 1.255.000đ (một triệu hai trăm năm mươi năm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Phạm Công Đ, xác định không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[13] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen, biển kiểm soát 12D1-302.45, số khung RLHJA3924LY004971, số máy JA39E – 2004363 (xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu), xác định do chị Phạm

Thị Kiều L mua trả góp, bị cáo là người đứng tên nhưng chị Phạm Thị Kiều L là người hàng tháng trả tiền cho Ngân hàng, hiện nay vẫn chưa trả hết, do đó trả lại cho bị cáo để thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ.

[14] Đối với đối tượng tên T, bị cáo khai nhận là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhận dạng, lấy lời khai với Lộc Đức T, sinh năm 1987; trú tại số 178, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhưng không đủ căn cứ để xử lý trong cùng vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị cáo với Lộc Đức T, ngoài lời khai của bị cáo Phạm Công Đ không có tài liệu khác chứng minh Lộc Đức T là người bán ma túy cho bị cáo, hiện nay Lộc Đức T đang bị xử lý trong vụ án hình sự khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[15] Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0877647102, Cơ quan điều tra xác định chủ thuê bao là Trần Văn H, sinh ngày 01/5/1985, địa chỉ: Phường T, P, H. Kết quả ủy thác xác minh, Trần Văn H khai nhận không được đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, không biết tên tuổi người đang sử dụng, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[16] Đối với người phụ nữ sử dụng số điện thoại 0877647102 để liên lạc mua ma túy, do bị cáo không biết lai lịch người này, Cơ quan điều tra chưa xác minh, làm rõ được để xử lý, do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý.

[17] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và hướng xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[18] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[19] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Công Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Công Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 29/4/2021.

3. Xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu để tiêu hủy: 02 (hai) phong bì đựng mẫu vật sau giám định (là chất ma túy); 01 (một) hộp giấy màu đen kích thước 12cm x 20cm; 01 (một) bình thủy tinh có gắn vòi hút nhựa; 01 (một) vỏ hộp nhựa màu trắng, kích thước 07cm x 07cm x 7,5cm; 01 (một) ví giả da màu đen kích thước 2,5cm x 10cm x 20cm; 01 (một) ví giả da màu đỏ kích thước 7,5cm x 11,5cm; 01 (một) cân tiểu li điện tử; 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 1,5cm x 02cm;

3.2 Tịch thu để hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, số Imei: 359407089472793 (máy cũ đã qua sử dụng).

3.3 Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri: 353109118839143 (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) phong bì đựng mẫu vật sau giám định là số tiền 1.255.000đ (một triệu hai trăm năm mươi năm nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen, biển kiểm soát 12D1-30245; số khung RLHJA3924LY004971; số máy: JA39E-2004363 (xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 7 năm 2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Công Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nguyệt

